



HADUBECO

**CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HẢI DƯƠNG
HA NOI - HAI DUONG BEER JOINT STOCK COMPANY**

Địa chỉ: Phố Quán Thánh - P.Bình Hàn - TP.Hải Dương - tỉnh Hải Dương

Điện thoại: 0320.3852 319 **Fax:** 0320.3859 835

Website: www.hadubeco.com.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tổ chức niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HẢI DƯƠNG

Năm báo cáo : 2015

Phần I

THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 0800283766 ngày 12 tháng 01 năm 2010.
- Vốn điều lệ: 40.000.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 40.000.000.000 đồng.
- Địa chỉ: Phố Quán Thánh, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
- Số điện thoại: 0320.3852.319
- Số Fax: 0320.3859.835
- Website: hadubeco.com.vn
- Mã cổ phiếu: HAD

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Việc thành lập:

Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương trước đây là doanh nghiệp nhà nước, tiền thân từ xí nghiệp Chế biến mì sợi chuyển đổi thành Xí nghiệp Nước giải khát Hải Hưng theo Quyết định số 904/QĐ-UB ngày 30/10/1992 và thành Công ty Bia - Nước giải khát Hải Hưng theo Quyết định số 2102/TC ngày 18/11/1994 của UBND tỉnh Hải Hưng (nay là tỉnh Hải Dương), trực thuộc Sở Công nghiệp Hải Dương; sau đó được chuyển giao trực thuộc Ban Tài chính Quản trị Tỉnh uỷ Hải Dương theo Quyết định số 1819/TC ngày 21/11/1995 của UBND tỉnh Hải Dương.

- Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần: Năm 2003, Công ty thực hiện cổ phần hoá theo Quyết định số 3192/QĐ-UB ngày 12/8/2003 của UBND tỉnh Hải



Dương và chính thức hoạt động theo hình thức công ty cổ phần kể từ ngày 19/9/2003.

- Niêm yết

Cổ phiếu Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận niêm yết theo Quyết định số 648/QĐ-SGDHN ngày 08/10/2009 và chính thức giao dịch từ ngày 27/10/2009.

+ Loại chứng khoán: Phổ thông

+ Mã chứng khoán: HAD

+ Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

+ Số lượng chứng khoán niêm yết hiện nay: 4.000.000 cổ phiếu.

- Các sự kiện khác:

+ Sau khi 55% phần vốn Nhà nước tại Công ty do Tỉnh uỷ Hải Dương là người đại diện quản lý được chuyển giao về Tổng Công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (nay là Tổng Công ty CP Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội) theo Quyết định số 756/QĐ-TCCB ngày 19/4/2004 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương), Công ty trở thành doanh nghiệp thành viên trong tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con của Tổng Công ty CP Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (HABECO) và đổi tên từ Công ty cổ phần Bia Hải Dương thành Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương như ngày nay.

+ Năm 2007, dây chuyền sản xuất của Công ty có công suất 50 triệu lít bia/năm với hệ thống thiết bị tiên tiến và hiện đại của CHLB Đức, đáp ứng mọi yêu cầu trong sản xuất các sản phẩm bia.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.

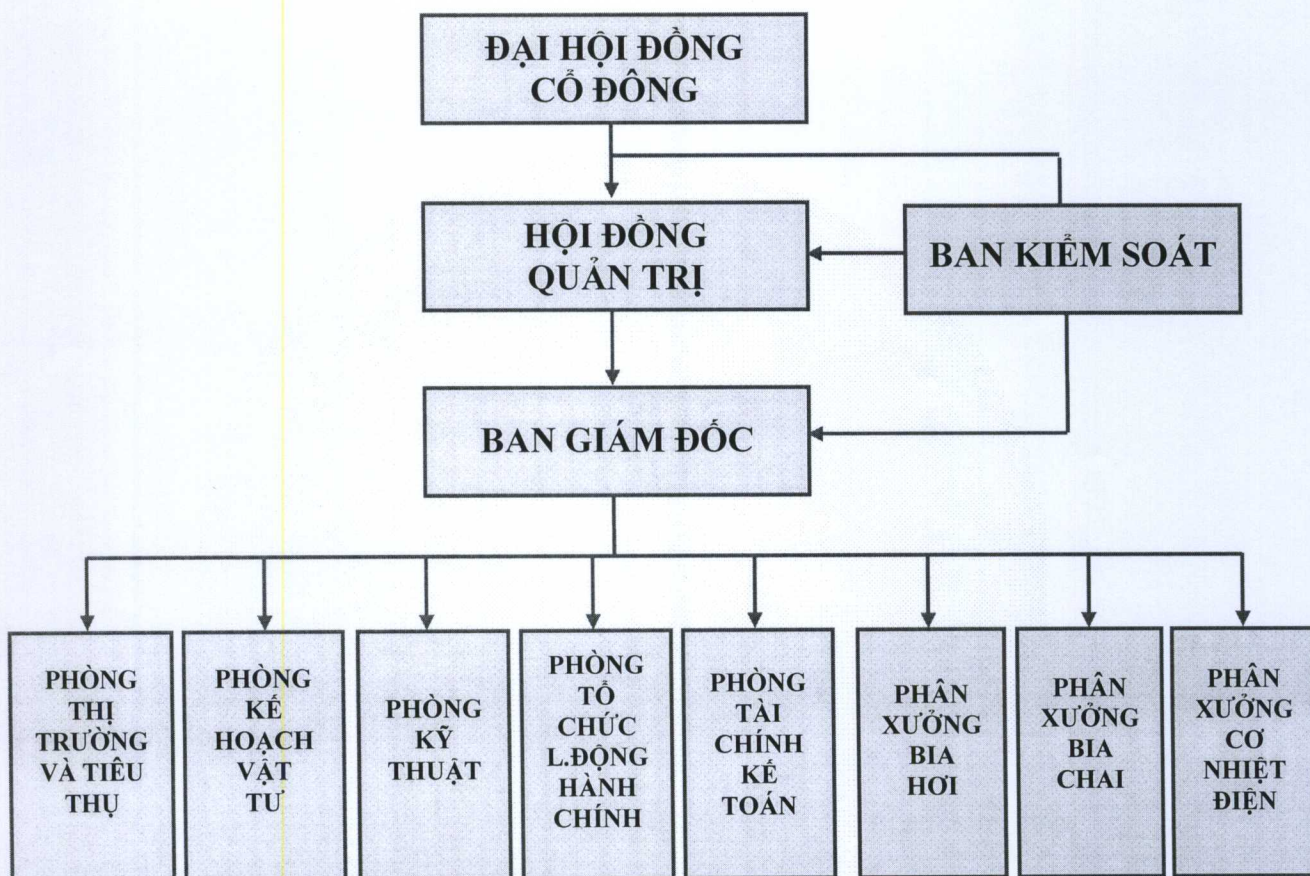
- Ngành nghề kinh doanh: Bia, rượu, nước uống không cồn và các sản phẩm công nghiệp dịch vụ khác.

- Địa bàn kinh doanh chính: tỉnh Hải Dương.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

4.1. Mô hình quản trị.

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý.



4.3. Các Công ty con, công ty liên kết

a) Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của Công ty:

Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (HABECO) đang nắm giữ 55% vốn cổ phần của Công ty, tương đương 2.200.000 cổ phần.

b) Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do Công ty nắm giữ: (Không có)

c) Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: (Không có)

d) Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan:

HABECO là Tổng Công ty Nhà nước, được cổ phần hoá và chính thức hoạt động theo loại hình công ty cổ phần kể từ ngày 16/06/2008 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103025268 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà nội cấp, với chức năng vừa trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết.

Ngành nghề hoạt động chính như sau:

- Sản xuất kinh doanh các loại: bia, rượu, cồn, nước giải khát, vật tư, nguyên liệu, thiết bị, phụ tùng có liên quan đến ngành sản xuất bia, rượu, nước giải khát, các loại hương liệu, nước cốt để sản xuất bia, rượu, nước giải khát; các loại bao bì, nhãn hiệu cho ngành bia, rượu, nước giải khát;

- Dịch vụ tư vấn, đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ; thiết kế, chế tạo, xây, lắp đặt thiết bị và công trình chuyên ngành bia, rượu, nước giải khát;

- Đầu tư tài chính, kinh doanh vốn: mua bán chứng khoán, cổ phần, góp vốn đầu tư liên doanh, liên kết, ngân hàng tài chính;

Vốn điều lệ của Habeco là 2.318.000.000.000 đồng, trong đó Nhà nước nắm giữ 81,79% tương đương 189.592.400 cổ phần.

5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Doanh thu - Lợi nhuận năm 2015:

+ Doanh thu bán hàng	: 185 tỷ đồng
+ Lợi nhuận sau thuế	: 20,0 tỷ đồng

Sản phẩm:

+ Tiêu thụ: 36 triệu lít bia các loại.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Tiếp tục thực hiện đầu tư chiều sâu cải tạo, nâng cấp thiết bị đáp ứng yêu cầu và phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh nhằm đạt hiệu quả đầu tư cao nhất. Đầu tư nâng cao năng lực và trình độ thiết bị sản xuất bia tươi và bia hơi đóng chai PET. Đầu tư bổ sung máy nén khí, nghiên cứu đầu tư thiết bị chiết KEG. Xem xét đầu tư chiều sâu một số công đoạn của hệ thống nấu, hệ thống nghiền nguyên liệu để nâng cao chất lượng sản phẩm.

+ Đánh giá, nghiên cứu phương án và triển khai thực hiện cải tạo sửa chữa hệ thống xử lý nước thải.

+ Xây dựng cơ bản: cải tạo mặt bằng, nhà xưởng, cải tạo khu nhà ăn ca và cửa hàng Giới thiệu sản phẩm của Công ty... nhằm đảm bảo điều kiện làm việc, sinh hoạt và giới thiệu, quảng bá sản phẩm của Công ty và Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Hà Nội.

+ Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới: Trú trọng đầu tư cho công tác nghiên cứu phát triển nhằm đưa ra từ 2 đến 3 sản phẩm mới về chất lượng, về bao bì mẫu mã nhằm nâng cao giá trị thương hiệu và hiệu quả SXKD.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: hoàn thành việc xây dựng nhà đặt máy phát điện mới để di chuyển sang vị trí khác, đáp ứng được yêu cầu pháp luật môi trường về tiếng ồn; đảm bảo cảnh quan môi trường luôn xanh – sạch – đẹp; tiếp tục quan tâm và thực hiện tốt công tác từ thiện xã hội...

6. Các rủi ro.

- Rủi ro về kinh tế: Việt Nam đã gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO), Hợp tác Kinh tế Chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP). Quá trình hội nhập vừa tạo ra cơ hội vừa đặt ra thách thức đối với các doanh nghiệp trong nước về khả năng cạnh tranh, đặc biệt đối với lĩnh vực sản xuất, vấn đề đổi mới công nghệ, nâng cao trình độ tay nghề của đội ngũ kỹ thuật, trình độ quản lý sẽ tạo ra sức ép không nhỏ đối với Công ty. Do đó, sự cạnh tranh trên thị trường giữa các doanh nghiệp trong Ngành ngày càng gay gắt và trở lên khốc liệt với sự tham gia của nhiều hãng bia thương hiệu lớn.

- Rủi ro đặc thù ngành: Bia là sản phẩm chịu Thuế Tiêu thụ đặc biệt của Nhà nước. Do đặc thù như vậy nên các Công ty sản xuất bia chịu ảnh hưởng lớn trong sự thay đổi chính sách thuế của Chính Phủ. Mức thuế suất mới sẽ làm các doanh nghiệp bia địa phương gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh cũng như đầu tư phát triển. Bên cạnh đó là ảnh hưởng của hàng loạt các biện pháp nằm trong chính sách hạn chế tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn, việc xiết chặt thực hiện quy định tải trọng xe khi tham gia giao thông... đã, đang và sẽ ảnh hưởng rất lớn đến kết quả kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro về thị trường: Bia là sản phẩm đồ uống mà sản lượng tiêu thụ phụ thuộc nhiều vào thu nhập của người dân cũng như sự phát triển của nền kinh tế. Cùng với sự khủng hoảng của nền kinh tế toàn cầu và sự giảm sút của tốc độ tăng

trường kinh tế đã ảnh hưởng rất lớn sản lượng tiêu thụ bia. Trong cơ cấu sản phẩm và doanh thu của Công ty có một phần là do gia công Bia chai Hà Nội của Công ty cho HABECO. Do đó Công ty cũng sẽ chịu tác động từ những chính sách, định hướng đầu tư trong sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty cổ phần Bia – Rượu – NGK Hà Nội.

- Rủi ro về kinh doanh: Hiện tại, trong số bốn (04) loại nguyên vật liệu chính để sản xuất bia thì ba (03) loại nguyên vật liệu Công ty phải nhập khẩu từ nước ngoài thông qua các công ty thương mại. Giá nguyên vật liệu phụ thuộc và tình hình thị trường quốc tế nên thường không ổn định và có xu hướng tăng qua các năm. Do đó sự biến động về giá có ảnh hưởng rất lớn đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty

- Các rủi ro khác: Hoạt động sản xuất kinh doanh bia của các công ty còn chịu sự tác động của thiên tai, biến động giá cả, biến động chính trị, xã hội trong và ngoài nước, chiến tranh, bệnh dịch... Những yếu tố này dù ít hay nhiều sẽ tác động đến doanh thu, lợi nhuận của các công ty sản xuất, kinh doanh bia.



PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2015

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương nhìn chung ổn định và có lãi. Tuy nhiên do những khó khăn chung của nền kinh tế, các chính sách hạn chế tiêu dùng các loại đồ uống có cồn của Chính phủ. Ngành bia, rượu Việt Nam nói chung gặp nhiều khó khăn, mức tăng trưởng thấp. Công ty chịu sự chi phối của Công ty mẹ (Habeco) về kế hoạch sản xuất tiêu thụ bia chai Hà Nội. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp khó khăn và không duy trì được sự tăng trưởng như những năm đầu sau khi nâng công suất lên 50 triệu lít/năm. Tuy vậy, Công ty vẫn hoàn thành vượt mức nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, đảm bảo được đời sống cho người lao động và đảm bảo chi trả cổ tức cho các cổ đông theo đúng kế hoạch.

2. Tổ chức và nhân sự

Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên:

- Ông Vương Toàn – Chủ tịch HĐQT;
- Ông Nguyễn Đức Phúc – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty;
- Ông Trần Huy Loãn - Ủy viên;
- Ông Phạm Việt Dũng - Ủy viên;
- Ông Nguyễn Đăng Toàn - Ủy viên.

2.1. Danh sách Ban điều hành.

a) Tóm tắt lý lịch

Ban Điều hành gồm 04 thành viên:

- Ông Nguyễn Đức Phúc: Giám đốc

Giới tính	Nam
Ngày sinh	25/02/1957
Nơi sinh	Phương Hưng, Gia Lộc, Hải Dương
Số CMND	141318676 cấp ngày 04/01/2010 tại CA Hải Dương

3002
CÔNG
CỔ P
F
HÀ NỘI
DƯƠNG

Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Phương Hưng, Gia Lộc, Hải Dương
Địa chỉ thường trú	Số 17 phố Vũ Trọng Phụng, P.Quang Trung, Thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	Số 17 phố Vũ Trọng Phụng, P.Quang Trung, Thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	9/1979 đến 8/1980: Cán bộ Học viên Hậu cần 9/1980 đến 11/1984: Cán bộ trường Sĩ quan Hậu cần 12/1984 đến 5/1991: Chuyên viên Sở Công nghiệp Hải Hưng. 6/1991 đến 6/2000: Trưởng phòng Kế hoạch Công ty Bia - Nước giải khát Hải Dương. 7/2000 đến 5/2004: Chuyên viên chính Văn phòng HĐND, UBND tỉnh Hải Dương 6/2004 đến 4/2007: Phó Văn phòng HĐND và Đoàn Đại biểu QH tỉnh Hải Dương. 5/2007 đến 31/12/2009: Phó Giám đốc Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương. 01/01/2010 đến nay: Giám đốc Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương.
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Phó chủ tịch HĐQT, kiêm Giám đốc điều hành.
Số cổ phần cá nhân nắm giữ	2.000 cổ phần, chiếm 0,05% tổng số cổ phần của Công ty.
Số cổ phần đại diện cho Tổng công ty CP Bia- Rượu - Nước giải khát Hà Nội tại Công ty	200.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu	Không có

- Ông Trần Huy Loãn: Phó Giám đốc

Giới tính	Nam
Ngày sinh	18/02/1973

8376
3 TY
HÂN
IA
HAI
NG -

Nơi sinh	Gia Lộc, Hải Dương
CMND	142265765 ngày 14/10/2003 tại Hải Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Bình Lãng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
Địa chỉ thường trú	Khu 5, phường Việt Hoà, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	Khu 5, phường Việt Hoà, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng.
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	0
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không có.

- Bà Nguyễn Thị Loan: Phó Giám đốc.

Giới tính	Nữ
Ngày sinh	23/4/1962
Nơi sinh	Hải Dương
Số CMND	100943289 cấp ngày 10/5/2004 tại CA Quảng Ninh
Quốc tịch	Việt Nam

Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hồng Lạc – Thanh Hà - Hải Dương
Địa chỉ thường trú	210 Cao Bá Quát - TP Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	210 Cao Bá Quát - TP Hải Dương
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, Kỹ sư Hóa thực phẩm
Quá trình công tác	1990-1993: Xí nghiệp xây lắp mỏ Hòn Gai – Quảng Ninh; 1993-2005: Công ty CP NGK Bia Hạ Long; 2005-11/2013: Phòng Kỹ thuật Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Hải Dương. 11/2013 đến nay: Phó Giám đốc Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Hải Dương.
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Phó Giám đốc
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	4.300 cổ phần, chiếm 0,11% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không có



d) Bà Đặng Thị Minh Duyệt: Kế toán trưởng

Giới tính	Nữ
Ngày sinh	15/11/1968
Nơi sinh	Gia Khánh, Gia Lộc, Hải Dương
Số CMND	141946609 cấp ngày 15/8/2006 tại CA Hải Dương
Quốc tịch	Việt Nam

Dân tộc	Kinh
Quê quán	Gia Khánh, Gia Lộc, Hải Dương
Địa chỉ thường trú	24 Vũ Trọng Phụng - TP Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	24 Vũ Trọng Phụng - TP Hải Dương
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, chuyên ngành Kế toán
Quá trình công tác	1987 - 1990: Công nhân Xí nghiệp may 2 Hải Hưng; 1991 - T5/1996: Công nhân Xí nghiệp may 1 Hải Hưng; T6/1996 - T11/2013: Nhân viên phòng Tài chính Kế toán, CTCP Bia Hà Nội – Hải Dương; T12/2013 - T9/2015: Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán, CTCP Bia Hà Nội – Hải Dương; T10/2015 đến nay: Kế toán trưởng, CTCP Bia Hà Nội – Hải Dương;
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Kế toán trưởng
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	105.215 cổ phần, chiếm 2,63% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	- Bà Đặng Thị Minh Nguyệt (chị ruột): 153.600 cổ phần, chiếm 3,84% tổng số cổ phần của Công ty; - Ông Đặng Đình Thụ (anh ruột): 112.600 cổ phần, chiếm 2,82% tổng số cổ phần Công ty.

2.2. Thay đổi trong Ban điều hành:

- Ông Trần Huy Loãn thôi kiêm nhiệm chức vụ Kế toán trưởng từ ngày 01/10/2015.

- Bà Đặng Thị Minh Duyệt được bổ nhiệm giữ chức vụ Kế toán trưởng kể từ ngày 01/10/2015.

2.3. Số lượng cán bộ công nhân viên

- Tổng số cán bộ, công nhân viên đến ngày 31/12/2015: 218 người.

- Công ty đảm bảo và thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động và các chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước.

- Thu nhập bình quân của cán bộ công nhân viên Công ty năm 2015 đạt trên 8 triệu đồng/người/tháng.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án.

a) Các khoản đầu tư lớn.

Các hạng mục đầu tư chiều sâu hoàn thành đưa vào sử dụng đáp ứng tốt các yêu cầu phục vụ sản xuất kinh doanh như: nhà xưởng lọc - chiết keg, PET; kho lạnh,... Hiện nay Công ty đang triển khai thực hiện 03 dự án đầu tư, là:

- Đầu tư cải tạo, nâng cấp hệ thống thiết bị Nghiền – Nấu nhằm thay mới một số thiết bị công tác của hệ thống, nâng cao tính năng vận hành và kiểm soát tốt công nghệ. Tổng mức đầu tư: 14 tỷ đồng. Dự kiến thực hiện trong 6 tháng, từ tháng 12/2015 đến hết tháng 5/2016.

- Cải tạo, sửa chữa một số bể của hệ thống Xử lý nước thải đã bị xuống cấp nhằm đảm bảo hệ thống hoạt động an toàn, lâu dài, bao gồm bể điều hòa, bể kỵ khí 1, 2. Tổng mức đầu tư: 2,2 tỷ đồng. Thời gian dự kiến hoàn thành: tháng 5/2016.

- Xây dựng Nhà ăn ca – Giới thiệu sản phẩm nhằm khai thác có hiệu quả quỹ đất hạn hẹp của Công ty, cải thiện điều kiện sinh hoạt bữa ăn giữa ca cho người lao động và quảng bá, giới thiệu các sản phẩm của Công ty. Tổng mức đầu tư: 3,5 tỷ đồng. Dự kiến thực hiện trong 5 tháng, từ tháng 12/2015 đến hết tháng 5/2016.

Ngoài ra đã triển khai xong các thủ tục mua sắm bổ sung thêm máy nén khí, máy phát điện

b) Các công ty con, công ty liên kết: không có.

4. Tình hình tài chính.

a) Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản trong 2 năm gần đây như sau:

0028
ÔNG
Ổ P
BT
NỘI-P
ƯƠN

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	166.438.249.768	173.420.159.301	+4,2
Doanh thu thuần	197.086.937.272	197.359.252.714	+0,14
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	29.674.008.241	28.231.634.456	-4,9
Lợi nhuận khác	-25.636.440	-710.908.586	2.673,0
Lợi nhuận trước thuế	29.648.371.801	27.520.725.870	-7,2
Lợi nhuận sau thuế	23.073.033.405	21.330.809.291	-7,6
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	25%	25%	0

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015
Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản			
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	72,47	73,74
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	27,53	26,26
Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	10,76	12,41
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	89,24	87,59
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán hiện hành	lần	6,7	5,9
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh	lần	5,2	4,8
Tỷ suất sinh lời			
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	13,8	12,2

1376
 TY
 HẠN
 A
 AIDU
 3-T

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	11,7	10,8
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	15,5	14,0

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

5.1) Cổ phần.

Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...):

+ Cổ phiếu thường : 4.000.000 cổ phiếu

+ Cổ phiếu ưu đãi : Không có

+ Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...): Không có

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:

+ Cổ phiếu thường : 4.000.000 cổ phiếu.

- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại:

Không có

5.2) Cơ cấu cổ đông

a) Cổ đông trong nước

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông trong nước

Stt	Danh mục	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	2.200.000	55%
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	541.415	13,54%
3	Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	590.785	14,77%
	Tổng cộng:	3.332.200	83,31%

- Thông tin chi tiết về cổ đông lớn

Stt	Tên	Địa chỉ liên lạc	Ngành nghề kinh doanh	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (Habeco)	183 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội	Bia, Rượu, còn, nước giải khát	2.200.000	55%	

b) Cổ đông sáng lập

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông sáng lập:

Stt	Danh mục	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	2.200.000	55,00%
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	0	0%
3	Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	119.790	2,99%
	Tổng cộng:	2.319.790	57,99%

- Thông tin chi tiết về cổ đông sáng lập

TT	Tên	Năm sinh	Địa chỉ	Ngành nghề/ Ngành nghề hoạt động	Số lượng	Tỷ lệ nắm giữ
1	Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội		Số 183 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Bia, Rượu, còn, nước giải khát	2.200.000	55%
2	Nguyễn Văn Tuyên	1945	Số 51 Nguyễn Công Hoan, P.Quang Trung, TP.Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	22.800	0,57%



3	Nguyễn Văn Hách	1948	Số 29, đường Bạch Đằng, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	20.440	0,51%
4	Nguyễn Tiên Gồm	1951	Số 87, phố Tuệ Tĩnh, P.Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	5.200	0,13%
5	Vũ Hồng Tứ	1950	Số 10, phố Trương Mỹ, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	0	0%
6	Vũ Việt Lượng	1950	Số 86, phố Hai Bà Trưng, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	24.600	0,62%
7	Đông Khắc Diệp	1949	39/53 Vũ Xuân Thiều, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội	Nghỉ hưu	26.250	0,66%
8	Tăng Thị Thanh	1957	Số 10, ngõ 103 phố Bùi Thị Xuân, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	20.500	0,51%
9	Trần Huy Loan	1973	Khu 5, Đồng Niên, Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty	0	0%
	Tổng cộng				2.319.790	57,99%

c) Cổ đông nước ngoài

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông nước ngoài

Stt	Danh mục	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	0	0%
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	595.800	14,90%
3	Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	72.000	1,79%
	Tổng cộng:	667.800	16,69%

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn nước ngoài: không có.
- 5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có.
- 5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có
- 5.5. Các chứng khoán khác: không có

PHẦN III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch	Tỷ lệ % thực hiện so với năm trước
1. Doanh thu	Tỷ đồng	185	197,9	107,0	100,0
2. Sản lượng bia các loại	1000 ^{lit}	36.000	37.689	104,7	100,0
- Bia Hải Dương	-	23.000	24.674	107,3	106,9
- Bia chai Hà Nội	-	13.000	13.015	100,1	88,9
3. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	125	133,3	108,2	93,8
4. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	20	21,3	106,5	92,6

2. Tình hình tài chính

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015
Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản			
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	72,48	73,74
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	27,52	26,26
Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	10,76	12,41
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	89,24	87,59
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán hiện hành	lần	6,7	5,9
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh	lần	5,2	4,8
Tỷ suất sinh lời			
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	13,8	12,2
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	11,7	10,8
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	15,5	14,0

- Phân tích những biến động - những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động

+ Khả năng thanh toán:

Khả năng thanh toán nhanh cũng như khả năng thanh toán hiện hành đều ở phạm vi an toàn cao, nên không có nguy cơ rủi ro về khả năng thanh toán.

+ Chỉ số tỷ suất sinh lời:

Trong năm 2015, Công ty tiếp tục thực hiện một số hạng mục đầu tư chiều sâu cải tạo, nâng cấp thiết bị. Do đó tổng tài sản có tăng nhưng không có biến động đáng kể. Tỷ trọng tài sản ngắn hạn tăng trong tổng tài sản, tài sản dài hạn giảm.

Cơ cấu nguồn vốn, vốn chủ sở hữu tiếp tục tăng nhờ số lợi nhuận để lại của năm 2014.

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo: 173.420.159.301 đồng.

- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: dự kiến 25%.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý.

a) Công tác kế hoạch vật tư

Chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan để lập và điều chỉnh kế hoạch sản xuất linh hoạt, sát với nhu cầu thị trường đối với các sản phẩm bia Hải Dương. Thường xuyên bám sát các đơn vị của Tổng Công ty và Công ty TNHH MTV Thương mại HABECO để tổ chức thực hiện kế hoạch giao nhận và sản xuất bia chai Hà Nội đạt kế hoạch năm 2015.

Cung ứng và dự trữ nguyên liệu đáp ứng yêu cầu sản xuất, đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng nguyên liệu đầu vào đã góp phần quan trọng trong việc ổn định chất lượng sản phẩm và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Việc quản lý, bố trí sắp xếp kho tàng, mặt bằng kho bãi kết hợp thực hành 5S một cách phù hợp cơ bản đáp ứng yêu cầu sản xuất và luân chuyển hàng hoá.

Công tác thống kê, báo cáo quyết toán vật tư chính xác, tuân thủ quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý.

Công tác vận chuyển sản phẩm giao cho các đại lý trong và ngoài tỉnh luôn kịp thời, an toàn giúp các đại lý chủ động nguồn hàng, thời gian phục vụ cho thị trường.

b) Công tác kỹ thuật, quản lý chất lượng, khoa học công nghệ

Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, Hệ thống kiểm soát an toàn thực phẩm HACCP, Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO14001:2010 và chương trình 5S tiếp tục duy trì, cải tiến. Từ quý IV/2015 đã triển khai xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 22000:2005.

Luôn tuân thủ nghiêm túc các quy định trong kiểm soát chất lượng sản phẩm bia chai Hà Nội, các chỉ tiêu chất lượng và kết quả cảm quan thường xuyên được xếp thứ hạng cao trong toàn Tổng Công ty. Chất lượng bia thương hiệu Hải Dương năm 2015 nhìn chung ổn định và được kiểm soát tốt hơn, không có sản phẩm không phù hợp về chất lượng đưa ra ngoài thị trường.



Hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật cơ bản thực hiện đạt mức quy định, tiêu hao năng lượng giảm so với năm trước.

Trong năm, Công ty đã nghiên cứu sản xuất thử nghiệm sản phẩm mới: bia chai dung tích 330ml và bia màu (Bia nâu, bia đỏ).

- Công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật với 22 sáng kiến, giải pháp kinh tế kỹ thuật được Công ty công nhận và khen thưởng đã giải quyết kịp thời những yêu cầu của sản xuất, mang lại hiệu quả và lợi ích thiết thực.

c) Công tác tổ chức – lao động – hành chính

Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chức danh và sắp xếp lại lao động tại một số đơn vị cho phù hợp với công việc.

Tổ chức đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật và quản trị cho CBCNV lấy yếu tố con người làm trung tâm. Trong năm phối hợp với các tổ chức đào tạo thực hiện 29 khóa học tại chỗ cho 453 lượt người tham gia. Các khóa học gồm nâng cao kỹ năng quản lý, kỹ năng làm việc hiệu quả cho cán bộ cơ sở và cán bộ quản lý cấp trung, bồi dưỡng nghiệp vụ về marketing và kỹ năng bán hàng, kỹ thuật cảm quan, thử nếm bia, an toàn vệ sinh lao động, PCCC, an toàn vệ sinh thực phẩm...

Công tác chế độ, chính sách được giải quyết kịp thời, đúng theo quy định của pháp luật. Năm 2015, Công ty đã thực hiện chính sách hỗ trợ và giải quyết cho 48 lao động xin thôi việc và nghỉ hưu trước tuổi với tổng kinh phí hỗ trợ 8,8 tỷ đồng. Tổ chức lại cơ cấu đơn vị sản xuất, lực lượng lao động cho phù hợp với tình hình lao động sau sắp xếp. Đời sống việc làm của người lao động được đảm bảo, thu nhập bình quân trên 8 triệu đồng/người/tháng.

Điều kiện và môi trường làm việc cho người lao động ngày càng được cải thiện. Công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão, ngập úng được đặc biệt trú trọng, chủ động phòng ngừa và thực hiện có hiệu quả, đảm bảo ATVSLĐ và môi trường xanh - sạch - đẹp.

d) Công tác quản lý chi phí trong năm thực hiện tương đối tốt, hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật thường xuyên được rà soát, theo dõi. Việc sửa chữa, cải tạo, duy tu bảo dưỡng máy móc thiết bị được thực hiện tốt phục vụ cho hoạt động sản xuất. Bộ máy kế toán, tài vụ tổ chức gọn nhẹ, đáp ứng yêu cầu hạch toán kế toán và quản lý tài chính doanh nghiệp. Báo cáo quyết toán tài chính luôn kịp thời, đáp



ứng yêu cầu quản trị và công bố thông tin theo quy định đối với công ty niêm yết, được UBCKNN đánh giá cao về tính minh bạch, chất lượng và thời hạn báo cáo.

Thường xuyên cơ cấu lại nguồn vốn để huy động tối đa lượng tiền gửi có kỳ hạn, gia tăng thu nhập đầu tư tài chính đồng thời đảm bảo vốn lưu động cho hoạt động SXKD cũng như đầu tư XD CB của Công ty.

Chủ trì phối hợp làm việc với các đoàn của Thanh tra Nhà nước tỉnh và Kiểm toán Nhà nước thực hiện thanh tra về việc chấp hành pháp luật trong SXKD, thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và Báo cáo tài chính các năm từ 2012 đến 2014.

d) Công tác tiêu thụ và thị trường.

Năm 2015 tuy thời tiết thuận lợi xong cũng là năm thị trường có sự cạnh tranh khốc liệt, đặc biệt là các doanh nghiệp trong ngành, các đối thủ có thương hiệu và chất lượng cao đã thực hiện nhiều chính sách cạnh tranh trực tiếp với các sản phẩm của Công ty để giành lấy thị phần.

Để củng cố, giữ vững và phát triển thị trường, trong năm, Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp như: ổn định giá bán, tập trung đầu tư công tác chăm sóc khách hàng đến tận người bán lẻ, thực hiện các chương trình khuyến mại, hỗ trợ về bao bì chứa đựng, phương tiện vận chuyển đối với một vài đại lý, thực hiện chính sách chiết khấu linh hoạt khuyến khích khách hàng có tăng trưởng,...

Xây dựng và duy trì thực hiện Quy chế phối hợp giữa Thị trường – Kế hoạch – Sản xuất trong Công ty đảm bảo sẵn sàng cung cấp đầy đủ, kịp thời hàng hóa theo yêu cầu của khách hàng. Các thông tin trên thị trường về quy cách, chất lượng sản phẩm được phản hồi nhanh, xử lý tích cực nên đã cơ bản thỏa mãn khách hàng.

Bước đầu ứng dụng phần mềm DMS.ONE trong công tác quản lý hoạt động của nhân viên thị trường. Từng bước xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá kết quả công việc của nhân viên thị trường thực sự gắn với kết quả và hiệu quả công việc.

Nghiên cứu các phân khúc tiêu thụ bia chất lượng cao để xem xét phương án phát triển sản phẩm mới.

Bên cạnh đó, thường xuyên quảng bá, giới thiệu các sản phẩm thương hiệu Habeco, Halico tại địa phương.



4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2016	KH 2016 so với TH 2015
1. Doanh thu	Tỷ đồng	190,0	96,0
2. Sản lượng bia các loại	1000 ^{lit}	36.850	97,7
- Bia Hải Dương các loại	-	23.850	96,7
- Bia chai Hà Nội	-	13.000	100,0
3. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	147,0	108,8
4. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	18,0	84,5
5. Mức cổ tức	%	≥ 20	-

PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt của Công ty.

Năm 2015 là một năm có rất nhiều khó khăn và thách thức bởi một loạt các yếu tố. Tình hình thế giới và khu vực có nhiều bất ổn, những tác động từ sự phát triển chậm lại của các nước láng giềng đã kéo theo những ảnh hưởng xấu đến chính nền kinh tế các nước, trong đó có nước ta. Kinh tế trong nước mặc dù trên đà phục hồi nhưng chậm, Các cộng đồng kinh tế và việc tiếp tục cắt giảm thuế quan theo cam kết tham gia Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO)... đã tạo điều kiện cho sự thâm nhập ngày càng sâu rộng của các hãng bia lớn trên thế giới gây ra sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt trên thị trường bia Việt Nam. Những yếu tố trên đã ảnh hưởng rất lớn đến việc làm và thu nhập của người lao động cũng như hiệu quả SXKD của Công ty.

Tuy nhiên, nhờ sự chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc cùng với năng lực, kinh nghiệm và sự phấn đấu của các đơn vị trong Công ty đã tổ chức tốt công tác sản xuất, đẩy mạnh công tác bán hàng, đa dạng sản phẩm. Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch các chỉ tiêu SXKD năm 2015, người lao động có thu nhập ổn định, đảm bảo mức cổ tức cho các cổ đông, bảo toàn và

phát triển vốn đầu tư của chủ sở hữu và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Tỷ lệ % TH/KH
1. Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	185	197,9	107,0
2. Sản lượng bia các loại	1000 ^{lit}	36.000	37.689	104,7
- Bia Hải Dương	-	23.000	24.674	107,3
- Bia chai Hà Nội	-	13.000	13.015	100,1
3. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	20,0	21,3	106,5
4. Nộp ngân sách	-	125,0	133,3	108,2

- Những thay đổi chủ yếu trong năm 2015: Không có

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty.

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Giám đốc. Ngoài trao đổi, nắm bắt thông tin, chỉ đạo thường xuyên, trong mỗi cuộc họp Hội đồng quản trị hàng quý đều có đánh giá tình hình công tác và kết quả SXKD quý trước, đề ra nhiệm vụ công tác và kế hoạch quý tiếp theo, kịp thời đưa ra các nghị quyết, quyết định về các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Ban Giám đốc công ty đã phân công nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách cụ thể đảm bảo thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh. Ban Giám đốc đã nỗ lực làm việc, đảm bảo theo đúng Nghị quyết, định hướng, mục tiêu của Hội đồng quản trị, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 mà Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị đã đề ra; đảm bảo việc làm, thu nhập đời sống của người lao động cũng như quyền lợi cho cổ đông.

Về chỉ đạo sản xuất kinh doanh: Tập trung ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm, nâng tầm uy tín về chất lượng các sản phẩm do Công ty sản xuất. Công tác phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm được chú trọng không chỉ trong nội tỉnh mà còn mở rộng địa bàn trọng yếu tại các tỉnh lân cận, duy trì ổn định giá bán sản phẩm, tập trung làm tốt công tác chăm sóc khách hàng. Trong năm, Công ty đã sản xuất thử nghiệm sản phẩm Bia chai Pengo 330ml.

Về hoạt động đầu tư: Công ty tiếp tục thực hiện đầu tư chiều sâu đổi mới thiết bị. Năm 2015 đã triển khai 02 dự án đầu tư chiều sâu, gồm:

- Đầu tư cải tạo, nâng cấp hệ thống thiết bị Nghiền – Nấu nhằm ổn định, nâng cao chất lượng sản phẩm, kiểm soát tốt công nghệ và hiệu quả sản xuất, giá trị đầu tư 14 tỷ đồng; Dự kiến đến tháng 5/2016 hoàn thành.

- Sửa chữa hệ thống Xử lý nước thải đã bị xuống cấp, đảm bảo hệ thống hoạt động an toàn, ổn định lâu dài; Giá trị đầu tư 2,2 tỷ đồng; Dự kiến đến tháng 5/2016 hoàn thành.

- Ngoài ra, Công ty đã tiến hành cải tạo, xây dựng Nhà ăn ca – Giới thiệu sản phẩm nhằm khai thác có hiệu quả quỹ đất hạn hẹp của Công ty, cải thiện điều kiện sinh hoạt bữa ăn giữa ca cho người lao động và quảng bá, giới thiệu các sản phẩm của Công ty và Tổng Công ty. Tổng giá trị đầu tư 3,5 tỷ đồng ; Dự kiến đến tháng 5/2016 hoàn thành.

Về công tác công bố thông tin: Hội đồng quản trị cùng Ban Giám đốc luôn tuân thủ và chấp hành nghiêm túc các quy định pháp luật hiện hành về công bố thông tin đối với doanh nghiệp niêm yết. Chế độ công bố thông tin định kỳ hoặc các thông tin bất thường đều được thực hiện đầy đủ và đã được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chứng nhận là 1 trong 10 doanh nghiệp tiên bộ nhất năm 2014 – 2015.

Về các mặt công tác khác:

Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện tốt các chế độ, chính sách tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội, cải thiện điều kiện làm việc của người lao động. Các quy định của pháp luật về lao động, bảo vệ môi trường, thực hiện quy chế dân chủ tại doanh nghiệp luôn được công ty chấp hành đầy đủ, nghiêm túc.

Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, Hệ thống kiểm soát an toàn thực phẩm HACCP và Hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO14001:2010 tiếp tục duy trì, cải tiến. Đã triển khai thực hiện chương trình 5S trong toàn Công ty. Hiện nay, Công ty đã triển khai xong Hệ thống Quản lý chất lượng ATVSTP theo tiêu chuẩn ISO 22000:2005.

Các tổ chức chính trị, đoàn thể xã hội được Ban lãnh đạo Công ty tạo điều kiện và phối hợp tổ chức hoạt động hài hoà, tích cực. Tình hình an ninh quốc phòng, trật tự xã hội được đảm bảo.

Các phong trào thi đua lao động sản xuất trong cán bộ công nhân viên lao động được tổ chức thiết thực, hiệu quả. Công tác an sinh xã hội, ủng hộ từ thiện được thực hiện có trọng tâm gắn với xây dựng hình ảnh, văn hoá doanh nghiệp với số tiền trên 250 triệu đồng. Công ty nhận phụng dưỡng 01 Mẹ Việt Nam anh hùng tại xã Đức Xương, huyện Gia Lộc.

3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Năm 2016 dự báo là một năm có rất nhiều khó khăn và thách thức bởi một loạt các yếu tố. Tình hình thế giới và khu vực có nhiều bất ổn, những tác động từ



sự phát triển chậm lại của các nước láng giềng đã kéo theo những ảnh hưởng xấu đến chính nền kinh tế các nước, trong đó có nước ta. Thời tiết có những biến đổi cực đoan, khó lường. Kinh tế trong nước mặc dù trên đà phục hồi nhưng chậm, trong khi sức ép khó khăn về ngân sách Nhà nước sẽ tác động lớn đến chính sách phát triển kinh tế đất nước. Những chính sách đã có hiệu lực từ 01/01/2016 đã tác động trực tiếp đến doanh nghiệp đó là chi phí tiền lương tăng do tăng tiền lương tối thiểu vùng, BHXH tăng và thuế suất thuế TTĐB của sản phẩm bia tăng từ 50% lên 55%; giá tính thuế TTĐB cũng đã được quy định lại theo hướng tăng lên, chuyển từ giá tính thuế là giá bán ra của nhà sản xuất sang tính theo giá bán ra của nhà thương mại trên thị trường. Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC); FTA với Liên minh châu Âu; Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP); FTA Việt Nam – Hàn Quốc; tiếp tục cắt giảm thuế quan theo cam kết tham gia Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO)... tạo điều kiện cho sự thâm nhập ngày càng sâu rộng của các hãng bia lớn trên thế giới sẽ tạo ra sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt trên thị trường bia Việt Nam. Những yếu tố trên sẽ ảnh hưởng rất lớn đến việc làm và thu nhập của người lao động cũng như hiệu quả SXKD của Công ty.

Sau khi được Hội đồng quản trị nhất trí thông qua, Ban điều hành báo cáo dự kiến phương hướng hoạt động, kế hoạch SXKD năm 2016 và những giải pháp tổ chức thực hiện như sau:

1. Từng thành viên Hội đồng quản trị chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể cho những công việc được phân công; tích cực trong công tác tham gia xây dựng các nghị quyết nhằm mục tiêu cao nhất là đẩy mạnh sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, nâng cao sản lượng và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hơn nữa năng lực hệ thống quản trị, kiện toàn công tác cán bộ quản lý.

3. Tăng cường công tác giám sát và phối hợp với Ban điều hành nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quản trị nhân lực, tăng năng suất lao động. Tiếp tục duy trì thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kiểm soát sử dụng nguyên nhiên vật liệu trong sản xuất theo định mức kinh tế kỹ thuật.

4. Tập trung cho công tác thị trường và nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và các Nghị quyết của Đại hội cổ đông thông qua.

5. Tiếp tục đầu tư chiều sâu phù hợp với điều kiện và tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng sản phẩm.

6. Bảo đảm việc làm, thu nhập cho người lao động và lợi ích của các cổ đông, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế với Nhà nước.



PHẦN V
QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu

Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên, trong đó có 03 thành viên không tham gia điều hành, bao gồm:

Ông Vương Toàn - Chủ tịch Hội đồng quản trị (Không tham gia điều hành)

Giới tính	Nam
Ngày sinh	27/06/1959
Nơi sinh	Hà Nội
CMND	01044215
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà Nội
Địa chỉ thường trú	20 Đặng Dung, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	134B Thủ Lệ, Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, cử nhân Luật
Chức vụ, nơi công tác hiện nay	Phó tổng Giám đốc, Tổng Công ty CP Bia-Rượu - Nước giải khát Hà Nội
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	Không
Số cổ phần đại diện cho HABECO tại Công ty:	200.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không có



Ông Nguyễn Đức Phúc - Phó Chủ tịch HĐQT, kiêm Giám đốc

Ông Trần Huy Loãn - Thành viên, kiêm Phó Giám đốc.

Ông Phạm Việt Dũng - Thành viên (không tham gia điều hành)

Giới tính	Nam
Ngày sinh	03/6/1965
Nơi sinh	Nam Định
CMND	011733830 ngày 30/3/2006 tại Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Nam Định
Địa chỉ thường trú	P 303 – 27 BIII Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	31/199 Trường Chinh, Thanh Xuân, Hà Nội
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư hoá thực phẩm
Chức vụ, nơi công tác hiện nay	Giám đốc xí nghiệp Thành phẩm, Tổng công ty CP Bia - Rượu - NGK Hà Nội (HABECO)
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	Không
Số cổ phần đại diện cho HABECO tại Công ty:	200.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Vợ: Nguyễn Băng Hải, CMND: 011480495, sở hữu: 380 cổ phần, chiếm 0,0095% tổng số cổ phần của Công ty.

Ông Nguyễn Đăng Toàn - Thành viên (không tham gia điều hành)

Giới tính	Nam
Ngày sinh	10/11/1978
Nơi sinh	Hải Dương
CMND	013110354
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hải Dương
Địa chỉ thường trú	P222 - C4, Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	P222 - C4, Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán kiểm toán
Chức vụ, nơi công tác hiện nay	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP Thương mại Bia Hà Nội - Hưng Yên 89
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	23.200 cổ phần, chiếm 0,58% tổng số cổ phần của Công ty.
Số cổ phần đại diện cho HABECO tại Công ty:	Không có
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	- Bố: Nguyễn Văn Tuyên: 22.800 cổ phần, chiếm 0,57% tổng số cổ phần của Công ty; - Mẹ: Đặng Thị Nguyệt: 153.600 cổ phần, chiếm 2,37% tổng số cổ phần của Công ty; - Anh: Nguyễn Đăng Tuấn: 20 cổ phần, chiếm 0,0005% tổng số cổ phần của Công ty.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Vương Toàn	Chủ tịch	4/4	100%	
2	Ông Nguyễn Đức Phúc	Phó Chủ tịch	4/4	100%	
4	Ông Phạm Việt Dũng	Ủy viên	4/4	100%	
5	Ông Trần Huy Loãn	Ủy viên	4/4	100%	
7	Ông Nguyễn Đăng Toàn	Ủy viên	4/4	100%	

Trong năm 2015, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 04 lần, đã đưa ra các nghị quyết và các quyết định về nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hàng quý, 6 tháng, năm và những vấn đề quan trọng khác trong công tác quản lý Công ty.

Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập không trực tiếp điều hành đều là những người am hiểu về ngành sản xuất kinh doanh của Công ty. Các thành viên khác của Hội đồng quản trị đều trong Ban giám đốc điều hành.

Các quy định pháp luật hiện hành về quản lý doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp niêm yết nói riêng đều được tuân thủ, chấp hành đầy đủ.

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc: thực hiện theo đúng các quy định của Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty. Công tác điều hành của Giám đốc luôn đảm bảo theo đúng định hướng, mục tiêu của Hội đồng quản trị.

d) Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành

Các thành viên HĐQT không điều hành tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, thường xuyên giám sát công tác điều hành và hoạt động SXKD của Công ty; thiết lập quan hệ trao đổi thông tin thường xuyên với Ban Giám đốc.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: không có.

f) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:
5/5 thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về Quản trị công ty:

1. Ông Vương Toàn
2. Ông Nguyễn Đức Phúc
3. Ông Phạm Việt Dũng
4. Ông Trần Huy Loãn
5. Ông Nguyễn Đăng Toàn



2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu:

Ban kiểm soát Công ty hiện có 03 thành viên, bao gồm:

1. Bà Vũ Thị Luyện - Trưởng ban

Giới tính	Nữ
Ngày sinh	24/10/1986
Nơi sinh	Xã Văn An, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương
CMND	142334847 cấp ngày 15/10/2003 tại CA Hải Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Văn An, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương
Địa chỉ thường trú	Lôi Động, Cộng Hòa, Chí Linh, Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	Khu đô thị Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, chuyên ngành Tài chính Kế toán
Chức vụ	Kế toán viên
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
Số cổ phần đại diện cho HABECO tại Công ty:	Không
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không

2. Ông Nguyễn Văn Hải - Thành viên

Giới tính	Nam
Ngày sinh	23/7/1960
Nơi sinh	Hồng Hưng, Gia Lộc, Hải Dương
CMND	090581548 ngày 10/9/1986 tại Bắc Thái
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
Địa chỉ thường trú	23/71 Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	23/71 Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Trưởng phòng Kế hoạch Vật tư
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	17.000 cổ phần, chiếm 0,425% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không



3. Ông Trần Văn Hà - Thành viên

Giới tính	Nam
Ngày sinh	11/02/1974
Nơi sinh	Hải Dương
CMND	141654252, CA Hải Dương cấp ngày 19/10/1990

Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Quảng Nghiệp, Tứ Kỳ, Hải Dương
Địa chỉ thường trú	Số 10/60 Quán Thánh, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	Số 10/60 Quán Thánh, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Trưởng phòng Kỹ thuật
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	910 cổ phần chiếm 0,023% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Vợ: Đinh Thị Hà. Số CMND: 141796029; Sở hữu 40 cổ phần, chiếm 0,001% tổng số cổ phần của Công ty.

0283;
NG T
PH
BIA
HAI
NG - T

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát đã họp 02 lần để đánh giá công tác quản lý Công ty và soát xét, xem xét Báo cáo kết quả SXKD và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty.

Trưởng Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Thù lao của HĐQT:

Chủ tịch HĐQT : 8.000.000 đồng/tháng

Phó Chủ tịch HĐQT : 7.000.000 đồng/tháng

Thành viên HĐQT : 6.000.000 đồng/tháng

Trưởng Ban kiểm soát : 5.000.000 đồng/tháng

Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng

Tổng thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015: 528 triệu đồng.

- Lương, thưởng của Ban giám đốc, Kế toán trưởng:

Stt	Họ tên	Chức vụ	Tiền lương, thưởng năm 2015 (Triệu đồng)	Ghi chú
01	Nguyễn Đức Phúc	Giám đốc	495	
02	Trần Huy Loan	Phó Giám đốc	425	
03	Nguyễn Thị Loan	Phó Giám đốc	400	
	Tổng cộng:		1.320	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: (thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người có liên quan tới các đối tượng trên): không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

(Không có).

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Thực hiện theo đúng các quy định pháp luật hiện hành về quản lý doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp niêm yết nói riêng.



PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN), địa chỉ tại số 29 Hoàng Sa, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ý kiến kiểm toán độc lập: (được trình bày tại Báo cáo kiểm toán số 84/BCKT/TC ngày 18/03/2016 đính kèm Báo cáo tài chính được kiểm toán).

- Các nhận xét đặc biệt: (Không có)

- Kiểm toán nội bộ

Ban kiểm soát Công ty đồng ý với những nhận xét, đánh giá trong Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) tại Báo cáo kiểm toán số 84/BCKT/TC ngày 18/03/2016 về tình hình tài chính và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương trong năm 2015.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.

Báo cáo tài chính năm 2015 lập ngày 18/03/2016 của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) theo quy định của pháp luật bao gồm:

1. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015.
2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015.
3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2015.
4. Bản thuyết minh báo cáo tài chính năm 2015.

Chi tiết đăng tải tại website của Công ty: www.hadubeco.com.vn

Hải Dương, ngày 12 tháng 4 năm 2016

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Vương Toàn